

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 13/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mười

2. Bà Đinh Thị Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đắc C** - Sinh năm 1994 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm L, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Bố: Nguyễn Đắc H; Mẹ: Đào Thị H1; Vợ, con: chưa có.

- Tiền sự: Không;

- Tiền án:

+ Tại Bản án số 72/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt C 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bản án chưa được xoá án tích.

+ Tại Bản án số 105/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt C 03 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bản án chưa được xoá án tích.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án 17/2012/HSST ngày 20/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt C 30 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”; Chấp hành xong hình phạt từ ngày 24/4/2014, chấp hành xong án phí ngày 07/12/2012; Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, C chưa đủ 18 tuổi. Bản án đã được xoá án tích;

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 157 ngày 17/7/2016 của Công an huyện Đại Từ, xử phạt đối với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. (có mặt)

** Bị hại:*

Anh Nguyễn Minh C1, sinh năm 1998. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: xóm P, xã PT, huyện Đ, Thái Nguyên.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vũ Hữu B, sinh năm 1986 (có mặt)

Trú tại: xóm L, xã PL, huyện Đ, Thái Nguyên.

** Người làm chứng:*

Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Trú tại: xóm N, xã P, huyện Đ, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đắc C là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có 02 tiền án về tội Chiếm đoạt tài sản chưa được xoá án tích, để có tiền mua ma túy sử dụng, C đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/10/2022, C một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Blade, mang BKS: 20F1-269.52 (là xe do C mượn của anh Vũ Hữu B, sinh năm 1986, trú tại: xóm L, xã PL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là anh rể của C) chở theo 01 bao thóc của gia đình C mang đến quán thu mua, xay sát thóc gạo của chị Vũ Thị H, sinh năm 1976, thuộc xóm N, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và bán bao thóc cho chị H được số tiền 270.000 đồng. Sau khi bán thóc xong, C quan sát thấy tại vị trí sân trước cửa quán của chị H có dựng một chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vison, mang BKS: 20F1-217.00, tại hộc để đồ bên trái cánh yếm xe mô tô có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu vàng, ốp điện thoại màu xanh (sau xác định là xe mô tô và điện

thoại của anh Nguyễn Minh C1, sinh năm 1998, trú tại: xóm P, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Quan sát thấy không có ai nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động của anh C1 để bán lấy tiền mua chất ma túy, sử dụng cho bản thân. C đi lại gần khu vực dựng chiếc xe mô tô, BKS: 20F1-269.52 và dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại di động cho vào túi quần bên phải của C đang mặc rồi điều khiển xe mô tô, BKS: 20F1-269.52 đi đến khu vực ngã ba K, thuộc xã PT, huyện Đ, để mua chất ma túy. Khi đến khu vực ngã ba K xã PT, huyện Đ, C gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết được 01 gói chất ma túy với giá 200.000 đồng. Mua được chất ma túy, C đi đến khu vực đường giáp cánh đồng thuộc xóm PT1, xã PT, huyện Đ để sử dụng hết số chất ma túy trên. Sau đó, C tháo chiếc ốp điện thoại bằng nhựa, màu xanh của chiếc điện thoại Iphone Xsmax vừa trộm cắp được và vứt chiếc ốp tại bờ mương nước ngay cạnh đó, rồi C để chiếc điện thoại Iphone Xsmax vào cốp xe mô tô rồi đi về nhà. Trên đường về, C nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã Phú Lạc, huyện Đại Từ để đầu thú và tự giác giao nộp chiếc điện thoại vừa trộm cắp được.

Sau khi phát hiện bị mất trộm điện thoại, anh Nguyễn Minh C1 đã làm đơn trình báo Công an xã Phú Lạc, huyện Đại Từ đề nghị giải quyết vụ việc. Nhận thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã Phú Lạc đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để điều tra theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 72 ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị tài sản là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Chiếc ốp điện thoại chỉ có giá trị sử dụng nên không định giá.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max, vỏ màu vàng và 01 chiếc ốp điện thoại di động bằng nhựa, màu xanh. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho anh Nguyễn Minh C1 là chủ sở hữu, quản lý và sử dụng; 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen, mang BKS: 20F1-269.52, đã trả lại cho anh Vũ Hữu B là chủ sở hữu, quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Minh C1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì đối với C.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSĐT, ngày 08/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã lại cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vắng mặt bị hại anh C1 và người làm chứng chị H. Xét thấy anh C1 có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C1, chị H đã được cơ quan điều tra lấy lời khai, việc vắng mặt anh C1, chị H không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; kết luận giám định; B bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/10/2022 tại quán thu mua, xay sát thóc gạo của chị Vũ Thị H, thuộc xóm N, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Đắc C (đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone Xs max, màu vàng, có vỏ ốp điện thoại màu xanh của anh Nguyễn Minh C1, có giá trị là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). Sau khi trộm cắp chiếc điện thoại, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên C đã đến Công an xã Phú Lạc, huyện Đại Từ đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án. Hiện nay chiếc điện thoại đã trả lại cho anh C1 quản lý, sử dụng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Đắc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ từ 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g, Tái phạm nguy hiểm.

...”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, 01 lần bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, 03 lần bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt về tội chiếm đoạt tài sản, trong đó có 02 bản án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” và “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Ngoài ra, sau khi thực hiện hành

vi phạm tội, C đã đến Công an xã Phú Lạc, huyện Đại Từ đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản, giao nộp tài sản trộm cắp được nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo là đối tượng nghiện, bản thân bị cáo không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, vỏ màu vàng và 01 chiếc ốp điện thoại di động bằng nhựa, màu xanh; 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen, mang BKS: 20F1-269.52. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho anh Nguyễn Minh C1 và xe mô tô cho anh Vũ Hữu B là chủ sở hữu, quản lý, sử dụng là phù hợp.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với anh Vũ Hữu B (anh rể của C) là người cho C mượn xe mô tô, BKS: 20F1-269.52, sau đó, C đi trộm cắp tài sản và mua chất ma túy để sử dụng. Quá trình điều tra xác định ngày 18/10/2022, anh B không biết việc C sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với anh B.

Ngoài ra, C còn có hành vi mang 01 bao thóc của gia đình đi bán. Quá trình điều tra xác định bao thóc là tài sản chung của gia đình C nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với C.

C khai: Sau khi bán bao thóc C đã đến khu vực xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ mua chất ma túy của một người đàn ông không quen biết sử dụng hết. Do không xác định được lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đại Từ không có cơ sở điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đắc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc C 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh